

Bản án số: 273/2022/DS-PT

Ngày 28 - 9 - 2022

“V/v tranh chấp quyền sử dụng đất; bồi thường thiệt hại tài sản; chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Út

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thành Lập  
Bà Đinh Cẩm Đào

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Ngọc Trâm - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Điện - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23, 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2022/TLPT-DS ngày 29 tháng 8 năm 2022 “Về việc tranh chấp quyền sử dụng đất; bồi thường thiệt hại tài sản; chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 171/2022/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 183/2022/QĐ-PT ngày 9 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1945; Nơi cư trú: Số 118, ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:*

1. Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1951; Nơi cư trú: Số 97C, ấp 3, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Xin vắng mặt).

2. Anh Trần Quốc K1, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Số 118, ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Trường G, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tòa nhà 11L-12L, khu Miếu Nổi, phường 3, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Quốc K1, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Số 118, ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

2. Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Ngọc H, là nguyên đơn; ông Trần Quốc K1 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Hoàng M và anh Trần Quốc K1 thống nhất trình bày:*

Năm 2019, anh Trần Trường G có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của chị Nguyễn Ngọc T, đất thuộc thửa số 17, tờ bản đồ số 12, tọa lạc tại ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C. Nguồn gốc đất trên là do chị T được mẹ của chị T là bà Nguyễn Thị Ngọc Anh tặng cho. Trước đó, giữa bà Ngọc Anh và con bà Ngọc Anh là Nguyễn Thành Anh Tuấn có tranh chấp, sau khi được Tòa án giải quyết, bà Ngọc Anh thắng kiện nên bà đã làm thủ tục để được cấp Giấy CNQSDĐ đối với phần đất trên. Tuy nhiên, khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Ngọc Anh, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy CNQSDĐ không tiến hành đo đạc, không xác minh vị trí đất và trên thực tế bà Ngọc Anh không có phần đất nào thuộc thửa đất như đã nêu trên nhưng vẫn được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Khi bà Ngọc Anh được cấp Giấy CNQSDĐ, bà Nguyễn Thị Ngọc H không hay biết nhưng tại hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ của bà Nguyễn Thị Ngọc Anh lại có chữ ký của bà Nguyễn Thị Ngọc H, ký với tư cách là chủ sử dụng đất giáp ranh. Bà H xác định chữ ký trên là giả mạo, không phải do bà ký và yêu cầu giám định chữ ký của bà.

Sau khi anh G nhận chuyển nhượng phần đất từ chị T, anh G cho xe xúc đến cặm ranh, tự tiện dời cột mốc, xây dựng hàng rào không phép, lấn chiếm sang phần đất của bà H chiều ngang khoảng 08m đến 09m x dài 75m và tự ý đốn 03 cây dừa trên phần đất của bà H.

Do việc cấp Giấy CNQSDĐ cho bà Nguyễn Thị Ngọc Anh là không đúng quy định về luật đất đai nên bà H khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, bà Nguyễn Ngọc T và anh Trần Trường G. Yêu cầu anh G trả lại phần đất lấn chiếm có chiều ngang khoảng 08m đến 09m x dài 75m, phần đất tọa lạc tại ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C. Bồi thường giá trị 03 cây dừa, mỗi cây 1.500.000 đồng = 4.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bà H bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh G phải bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Ngọc H do anh G lấn chiếm đất của bà H, gây thiệt hại cho bà H nhưng không đưa ra số tiền yêu cầu bồi thường bao nhiêu. Yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Nguyễn Việt Kiều.

Yêu cầu Tòa án tiếp tục thực hiện việc giám định chữ ký của bà Nguyễn Thị Ngọc H và làm rõ việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Ngọc Anh trước khi đưa vụ án ra xét xử.

Đối với yêu cầu của anh G về việc buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H và anh Trần Quốc K1 bồi thường số tiền 21.000.000 đồng và chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất của anh G, bà H không đồng ý.

*Theo đơn khởi kiện, đơn phản tố và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị đơn, ông Nguyễn Văn D trình bày:*

Anh Trần Trường G không thống nhất với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc H. Năm 2019, anh Trần Trường G có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của chị Nguyễn Ngọc T, đất tọa lạc tại ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau với tổng diện tích 1.158m<sup>2</sup>. Cùng năm 2019, anh G đã làm thủ tục và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR385596, phần đất thuộc thửa số 19, tờ bản đồ số 18. Việc anh G nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của chị T là hợp pháp và việc cấp Giấy chứng nhận trên được thực hiện đúng với quy định của Luật đất đai.

Sau khi nhận chuyển nhượng, anh G tiến hành xây dựng tường rào xung quanh đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của anh G nhưng phía bà H, anh K1 ngăn cản, có hành vi đập phá hàng rào, đuổi đánh thợ xây. Sự việc được công an xã Định Bình, thành phố Cà Mau lập biên bản.

Do bà H, anh K1 ngăn cản, có hành vi đập phá hàng rào dẫn đến việc anh G vi phạm hợp đồng với nhà thầu nhận thi công hàng rào nên anh G phải bồi thường thiệt hại với số tiền 21.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh G yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1 chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất của anh G. Bồi thường thiệt hại cho anh G số tiền 21.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của anh G rút lại 01 phần yêu cầu, cụ thể: không yêu cầu bà H, anh K1 bồi thường thiệt hại cho anh G số tiền 21.000.000 đồng. Hiện tại, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh G, anh G đang thế chấp để vay vốn tại Ngân hàng Ngân hàng TMCP Á Châu.

*Anh Trần Quốc K1 trình bày với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh thống nhất với toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc H. Không thống nhất với toàn bộ nội dung yêu cầu của anh Trần Trường G.

*Chị Nguyễn Ngọc T trình bày:* Việc bà Nguyễn Thị Ngọc H cho rằng mẹ chị là bà Nguyễn Thị Ngọc Anh không có đất tại thửa số 17, tờ bản đồ số 12, tọa lạc tại ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau mà chị đã chuyển nhượng cho anh G là không đúng. Việc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho mẹ chị, sau đó mẹ chị tặng cho lại cho chị và chị chuyển nhượng phần đất trên cho anh G là đúng quy định pháp luật. Việc bà H yêu cầu hủy các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh G, của chị, của bà Ngọc Anh là không có cơ sở. Đối với 03 cây dừa mà anh G đốn hạ là do chị trồng nên việc nguyên đơn yêu cầu anh G bồi thường 03 cây dừa, chị không thống nhất.

Tại Công văn số: 2406 ngày 08/7/2022, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) phúc đáp Công văn 392 ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau có nội dung: Ngày 29/7/2019 và ngày 07/6/2021 thế chấp cho Ngân hàng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 19 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số CAM.BĐDN.446.240719 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung CAM.BĐDN.446.240719/SĐBS-01; đăng ký thế chấp

ngày 29/7/2019. Tài sản thế chấp nêu trên đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của công ty TNHH thủy sản Hoàng Giang tại ngân hàng ACB. Ngày 06/6/2022, thửa đất số 19 nêu trên đã được giải chấp theo thỏa thuận giữa các bên. Do đó, đối tượng tranh chấp không còn liên quan đến quyền và nghĩa vụ của ngân hàng ACB. Ngân hàng ACB đề nghị Tòa án không đưa vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và xin vắng mặt tại các giai đoạn tố tụng.

*Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm đã quyết định:*

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc H về việc:

- Buộc anh Trần Trường G trả lại phần đất lấn chiếm chiều ngang khoảng 08m đến 09m x dài 75m, đất tọa lạc tại ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C .

- Buộc anh Trần Trường G bồi thường thiệt hại 03 cây dừa trị giá 4.500.000 đồng.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của anh Trần Trường G về việc:

- Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1 chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất của anh Trần Trường G, phần đất thuộc thửa số 19, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau với tổng diện tích 1.158m<sup>2</sup>, theo Giấy CNQSDĐ số CR385596.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Trường G về việc buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1 bồi thường thiệt hại số tiền 21.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí, trường hợp thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 30-7-2022 bà Nguyễn Thị Ngọc H, ông Trần Quốc K1 kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Người kháng cáo đề nghị giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Anh K1 đề nghị cho giám định chữ ký của bà H trong hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ của bà Ngọc Anh. Mẫu chữ ký chữ viết của bà H, anh K1 cam kết cung cấp cho Tòa án.

Đại diện của anh Trần Trường G đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm; xin vắng mặt sau phiên tòa ngừng, có gửi kèm theo bài luận cứ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:* Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét kháng cáo của bà H, anh K1. Hội đồng xét xử thấy rằng:*

[1] Về tố tụng: Tòa sơ thẩm đã thụ lý đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông M có đơn xin vắng mặt. Ông D đại diện cho ông G có đơn xin vắng sau phiên tòa ngừng (có gửi bài phát biểu đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm).

[1.2] Đối với việc Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) đề nghị không tham gia tố tụng là phù hợp, vì anh Trần Trường G có thể chấp Giấy CNQSDĐ số CR385596, phần đất thuộc thửa số 19, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau để vay tiền. Đến ngày 06/6/2022 anh G đã trả xong, Ngân hàng đã giải chấp khoản vay, việc giải quyết tranh chấp không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng, nên án sơ thẩm không đưa Ngân hàng vào tham gia tố tụng là phù hợp.

[2] Về nội dung tranh chấp: Bà H cho rằng do phần đất của anh G nhận sang nhượng có tranh chấp với bà. Đồng thời, việc cấp Giấy CNQSDĐ cho bà Nguyễn Thị Ngọc Anh (mẹ bà T) là không đúng quy định về Luật Đất đai, nên việc chuyển quyền từ bà Ngọc Anh tặng cho qua bà T, bà T chuyển nhượng cho anh Trần Trường G cũng sai luật. Từ đó, bà H yêu cầu anh G trả lại phần đất lấn chiếm có chiều ngang khoảng 08m đến 09m x dài 75m, phần đất tọa lạc tại ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C. Bồi thường giá trị 03 cây dừa, mỗi cây 1.500.000 đồng = 4.500.000 đồng.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung của bà Nguyễn Thị Ngọc H tại phiên tòa sơ thẩm: Về việc yêu cầu anh Trần Trường G phải bồi thường thiệt hại cho bà do anh G có hành vi lấn chiếm phần đất của bà; Yêu cầu hủy Giấy CNQSDĐ của ông Nguyễn Việt Kiều (không tham gia tố tụng trong vụ án). Bản án sơ thẩm nhận định việc bổ sung các yêu cầu trên của bà H là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu (và không xem xét trong vụ án) là phù hợp với khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ đó, án sơ thẩm chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà H đối với phần đất lấn chiếm có chiều ngang khoảng 08m đến 09m x dài 75m, phần đất tọa lạc tại ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C. Bồi thường giá trị 03 cây dừa, mỗi cây 1.500.000 đồng = 4.500.000 đồng.

[4] Đối với việc anh Trần Trường G là bị đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Không yêu cầu bà H, anh K1 bồi thường thiệt hại với số tiền 21.000.000 đồng. Án sơ thẩm nhận định căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của anh G là phù hợp.

[5] Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Ngọc H yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết của bà tại bộ hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ của bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, thấy rằng: Tại kết luận số: 4460 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: *“Chữ ký, chữ viết trên tài liệu mẫu so sánh số lượng ít và cách xa chữ ký, chữ viết về thời gian trên tài liệu cần giám định, do đó không đủ cơ sở kết luận”*. Tại biên bản ghi ý kiến của bà H, ngày 23/4/2021 cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của bà H xác định không cung cấp được chữ viết, chữ ký tự nhiên của bà H vào thời điểm cùng thời điểm cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy CNQSDĐ cho bà Ngọc Anh, nên việc bà H tiếp tục yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết của bà là không thực hiện được tại cấp sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm ông K1 tiếp tục yêu cầu giám định và có cung cấp một bản tự khai phô tô, một mẫu biên bản nghiệm thu lắp điện (không rõ năm) viết qua bản sao giấy

than (không phải là bản chính), 01 bản hợp đồng mua bán điện sinh hoạt năm 2002. Các mẫu này có 02 mẫu không phải là bản chính, 01 mẫu không cùng thời điểm cấp Giấy CNQSDĐ cho bà Ngọc Anh. Căn cứ vào yêu cầu của cơ quan giám định, các tài liệu trên không thể đưa đi giám định.

[6] Về tính hợp pháp của Giấy CNQSDĐ của bà Ngọc Anh, tại Công văn số: 429/CV-CNVPĐKĐĐ ngày 14/6/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cà Mau xác định: Việc cấp Giấy CNQSDĐ của bà Ngọc Anh được thực hiện đúng quy định Luật đất đai.

[7] Đối với việc bà Nguyễn Thị Ngọc H cho rằng bà Nguyễn Thị Ngọc Anh không có đất tại thửa số 17, tờ bản đồ số 12, tọa lạc tại ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C. Đồng thời, tại Bản án phúc thẩm số: 45/2005/DSPT ngày 24/10/2005 của TAND tỉnh Cà Mau đã tuyên xử “Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau thu hồi Giấy CNQSDĐ số H 316092 ngày 20/8/1996 Nguyễn Thành Anh Tuấn đứng tên phần đất 10.165m<sup>2</sup> tọa lạc tại xã Định Bình, thành phố Cà Mau. Bà Ngọc Anh có nghĩa vụ tự đăng ký, kê khai phần đất trên (đất bà Anh quản lý sử dụng), theo pháp luật quy định”. Bản án nêu trên còn xác định bà Ngọc Anh là người trực tiếp canh tác phần đất trên từ năm 1975. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trên, có thể khẳng định: Bà Ngọc Anh và chị T đã ở tại phần đất trên, trực tiếp quản lý, canh tác ổn định từ năm 1975 đến nay. Do đó, việc bà H cho rằng bà Ngọc Anh không có đất tại thửa số 17, tờ bản đồ số 12, tọa lạc tại ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau là không có cơ sở.

[8] Tại biên bản đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ ngày 06/4/2021, đại diện theo ủy quyền của bà H xác định: Do không có hộ giáp ranh với phần đất của bà H để xác định ranh giới của bà H, nên **không đồng ý** đề cơ quan chuyên môn tiến hành đo đạc. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện của bà H xác định: Hiện tại, bà H và các hộ giáp ranh với bà H **chưa thống nhất được ranh**, bà cũng không xác định được tổng diện tích đất của bà đang quản lý, sử dụng là bao nhiêu, thừa hay thiếu so với Giấy CNQSDĐ, nên việc đo đạc không thể thực hiện.

[9] Về tính hợp pháp của Giấy CNQSDĐ của anh G, tại Công văn số: 429/CV-CNVPĐKĐĐ ngày 14/6/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cà Mau xác định: Việc cấp Giấy CNQSDĐ cho anh Trần Trường G được thực hiện đúng với quy định của Luật Đất đai. Ngoài ra, tại hồ sơ cấp Giấy CNQSDĐ của bà H, bà Ngọc Anh, anh G, Quyết định cấp Giấy CNQSDĐ của ông Nguyễn Việt Kiều và trên thực tế sử dụng đất thì phần đất giữa bà H và anh G chỉ giáp 01 phần chiều dài mặt hậu 05m, chiều dài còn lại đất bà H là giáp với phần đất của ông Kiều, không tiếp giáp với phần đất của anh G.

[10] Từ đó, Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà H về việc buộc anh G trả lại phần đất lấn chiếm có chiều ngang khoảng 08m đến 09m x dài 75m, và giá trị 03 cây dừa 4.500.000 đồng (trồng trên đất bà T sau đó chuyển nhượng cho anh G) là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà H, anh K1, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[11] Về án phí và chi phí tố tụng: Được giữ nguyên theo Bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

- *Án phí phúc thẩm:* Miễn án phí cho bà H do người cao tuổi. Anh K1 phải chịu 300.000 đồng, đã dự nộp được chuyển thu đối trừ.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 171/2022/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

*Tuyên xử:*

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc H về việc:

- Buộc anh Trần Trường G trả lại phần đất lấn chiếm chiều ngang khoảng 08m đến 09m x dài 75m, đất tọa lạc tại ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh C .

- Buộc anh Trần Trường G bồi thường thiệt hại 03 cây dừa trị giá 4.500.000 đồng.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Trần Trường G về việc:

- Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1 chấm dứt hành vi cản trở quyền sử dụng đất của anh Trần Trường G, phần đất thuộc thửa số 19, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại ấp Cây Trâm A, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau với tổng diện tích 1.158m<sup>2</sup>, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR385596.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Trường G về việc buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1 bồi thường thiệt hại số tiền 21.000.000 đồng.

4. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1 có nghĩa vụ liên đới hoàn lại cho anh Trần Trường G số tiền 2.150.000 đồng.

*Kể từ ngày anh Trần Trường G có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Trần Quốc K1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

5. Về án phí dân sự:

- *Án phí sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị Ngọc H được miễn án phí. Anh Trần Quốc K1 phải chịu án phí 300.000 đồng (chưa nộp). Anh Trần Trường G không phải chịu án phí. Anh G đã dự nộp án phí số tiền 300.000 đồng, theo Biên lai thu số 0002359 ngày 08/9/2020, và nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000023 ngày 14/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại.

- *Án phí phúc thẩm:* Miễn cho bà Nguyễn Thị Ngọc H (do người cao tuổi). Anh Trần Quốc K1 phải chịu 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0001881 ngày 10-8-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền*

*thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Út**





